

Bản án số: 25/2017/HSST
Ngày 28/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Trung Phước**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phan Văn Sân**; Ông **Vàng Văn Chài**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hà Thị Thủy** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên tòa:

Ông: **Nguyễn Hữu Toàn** - Kiểm sát viên

Ngày 28/9/2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T Đ, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 24/2017/TLST-HS ngày 01/9/2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2017/HSST-QĐ ngày 14/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÝ MINH L** - Sinh năm: 1973; Tại: P T - Lai Châu.

Nơi đăng ký KHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản C, xã N T, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Lý Đức X, sinh năm 1935 và bà Pờ Thị S (Đã chết); Gia đình bị cáo có 05 anh chị em ruột bị cáo là con thứ 05 trong gia đình; Bị cáo có vợ là Lò Thị C, sinh năm 1979 và 02 người con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2008.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31 tháng 5 năm 2017 tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị N – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Lò Thị C, sinh năm 1979.

Trú tại: Bản C, xã N T, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu (có mặt)

Người làm chứng: Lò Văn B, sinh năm 1967.

Trú tại: Bản C, xã N T, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 30 tháng 5 năm 2017, Lý Minh L một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25B1 – 211.98 đến bản H, xã K L, huyện P T, tỉnh Lai Châu viếng đám tang người bác và ở lại tại đây. Đến khoảng 12 giờ ngày 31 tháng 5 năm 2017, L gặp một người nam giới tên D, khoảng 40 tuổi và nhờ D mua hộ 600.000 đồng được 02 gói Heroine gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng rồi cất vào trong túi quần bên trái đang mặc nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Đến

khoảng 14 giờ cùng ngày, trong lúc L đang ở đám tang thì có Vàng Văn L, sinh năm 1988 trú tại bản N, xã N T huyện T Đ gọi điện thoại hỏi mua Heroine (*Lanh lấy điện thoại của Vàng Văn S, sinh năm 1980, trú tại bản N, xã N T gọi*). L đồng ý bán nên sau đó điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25B1 – 211.98 và để 02 gói Heroine đã mua được trong túi quần đang mặc quay về xã N T. Khi đi gần đến Trung tâm y tế huyện T Đ, L dừng xe lấy 02 gói Heroine trong túi quần ra giấu vào gấu quần bên trái đang mặc rồi xắn ống quần lên. Cất giấu xong Lượng vào Trung tâm y tế huyện T Đ uống Methadone rồi tiếp tục điều khiển xe về xã N T. Đến 16 giờ 40 phút cùng ngày, khi Lý Minh Lư đi về đến địa phận bản Bản C, xã N T, huyện T Đ thì bị tổ công tác điều tra tội phạm về ma túy – Công an huyện T Đ phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 209/GĐ-KTHS ngày 04 tháng 6 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận:

“Căn cứ vào biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng, lấy mẫu vật gửi giám định và niêm phong vật chứng lập hồ 19 giờ 00 phút ngày 31 tháng 5 năm 2017 của cơ quan CSĐT – Công an huyện T Đ, tỉnh Lai Châu đối với số chất bột khô, vón cục màu trắng thu giữ của Lý Minh L có trọng lượng lần lượt là: Gói có ký hiệu M1 = 0,25 gam (không thấy hai lăm gam); Gói có ký hiệu M2 = 0,26 gam (không thấy hai sáu gam) – đã trừ bì.

02 (hai) mẫu chất bột khô, vón cục, màu trắng (có ký hiệu M1, M2) do Cơ quan CSĐT – Công an huyện T Đ thu giữ của Lý Minh L gửi đến giám định là chất ma túy Heroine”

Cáo trạng số 19/KSĐT-MT ngày 01/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T Đ, truy tố bị cáo Lý Minh L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lý Minh L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T Đ, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Minh L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Về hình phạt, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án từ 30 đến 36 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Bị cáo Lý Minh L là người dân tộc thiểu số, sinh sống trên địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, cả bố và mẹ bị cáo đều là người có công với cách mạng vì vậy đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47/Bộ luật hình sự 1999, khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 5 Điều 51/ Bộ luật hình sự 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt, miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lò Thị C trình bày: Khi bị cáo L mượn xe của bà đi lên huyện P T dự đám tang người bác đã hỏi mượn xe bà, bà

không biết bị cáo đi mua ma túy, chiếc xe cùng đăng ký xe hiện tại bà đã được trao trả nên không đề nghị gì thêm.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội và cấu thành tội phạm: Vào hồi 16 giờ 40 phút, ngày 31 tháng 5 năm 2017, tại khu vực bản C, xã N T, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu, Lý Minh L đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,51 gam Heroine nhằm mục đích bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T Đ phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng

Hành vi bị cáo Lý Minh L thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

[2]. Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Ma túy đang là nỗi nhức nhối trong đời sống xã hội, và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó mọi hành vi phạm tội liên quan tới ma túy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật, nhằm góp phần giữ vững an ninh chính trị trên địa bàn.

[3]. Về mục đích phạm tội của bị cáo: Bị cáo Lý Minh L là đối tượng nghiện chất ma túy, ngoài việc mua trái phép chất ma túy về sử dụng cho bản thân, bị cáo còn bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy khác nhằm thu lời bất chính.

[4]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lý Minh L được sinh ra trong gia đình lao động, bị cáo đã từng là chiến sỹ trong lực lượng Công an nhân dân song đã không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân phấn đấu trở thành người chiến sỹ Công an nhân dân vì dân phục vụ và làm gương cho người khác mà lại đua đòi dẫn đến bị nghiện chất ma túy. Không những vậy vì tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu sài mà không phải lao động bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật và sự lên án của xã hội để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy cần có một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, cai nghiện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều

46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa. Bên cạnh đó cả bố và mẹ đẻ bị cáo đều là những người được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51/Bộ luật hình sự 2015 vì vậy cần áp dụng thêm cho bị cáo để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội như đề nghị của người bào chữa.

Bị cáo Lý Minh L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về vật chứng: Toàn bộ số Heroine thu giữ của bị cáo Lý Minh L đã được gửi làm mẫu vật giám định không hoàn lại mẫu vật nên HĐXX không xem xét; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng kèm theo 01 sim Viettel thu giữ của bị cáo L, là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Trong đó chiếc điện thoại còn giá trị sử dụng cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước; 01 sim Viettel không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy; 01 quần nam màu xám bị cáo dùng cất dấu Heroine là công cụ phương tiện phạm tội xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[6]. Về trình tự thủ tục tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, từ khi vụ án được khởi tố đến thời điểm vụ án được đưa ra xét xử đã được điều tra, truy tố và xét xử theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành. Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với vụ án theo quy định tại các Điều 12, Điều 23, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36, Điều 37 và Điều 56 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Một số vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với người nam giới tên D, khoảng 40 tuổi đã giúp bị cáo mua Heroine (theo lời khai của bị cáo). Do nhân thân, lai lịch của người nam giới này không rõ ràng nên không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý.

Đối với Vàng Văn L là người đã gọi điện hỏi mua Heroine của bị cáo. Quá trình điều tra, xác minh L không có mặt tại nơi cư trú nên CQĐT không thể triệu tập lấy lời khai làm rõ mục đích mua Heroine của L để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Vàng Văn S là người để Vàng Văn L sử dụng điện thoại gọi cho Lý Minh L hỏi mua Heroine. Quá trình điều tra xác định S không biết L dùng điện thoại của mình để gọi cho L hỏi mua Heroine nên không có căn cứ xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa phương có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, vì vậy được miễn án phí HSST theo quy định tại Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH 13 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 41 của Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; Điều 76, Điều 99, Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình

sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Minh L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Minh L 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2017. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu 01 điện thoại di động vỏ màu đen, nhãn hiệu Masstel – A126 đã qua sử dụng của Lý Minh L để sung vào công quỹ Nhà nước; tịch thu 01 sim Viettel đã qua sử dụng và 01 quần nam màu xám nhãn hiệu CHAOLAN của Lý Minh L để tiêu hủy.

Các vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường. Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 01/9/2017 giữa Công an huyện T Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện TĐ.

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn mười lăm ngày lên Tòa án cấp trên kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án Tỉnh.
- VKS TĐ
- Thi hành án DS.
- Nhà TG.
- Người TGTT.
- Bị cáo.
- Sở tư pháp LC
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đoàn Trung Phước